

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 06-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

Ông Nguyễn Long Giang.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Gia K, sinh năm 2002 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã T, huyện U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H và bà Phan Cẩm L; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Cháu Nguyễn Hoàng Gia A, sinh ngày 07 tháng 6 năm 2006; nơi cư trú: ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Xuân D, sinh năm 1974; nơi cư trú: ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo pháp luật (là mẹ của bị hại); có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp 2, xã T, huyện U, tỉnh Bình Dương, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1974; địa chỉ: phường P, thị xã Y, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Gia K chưa có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 10 năm 2020, K điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade màu đen đỏ biển số 61E1-695.41, lưu thông từ nhà đến xã Hưng Hòa, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương dự sinh nhật bạn. Sau khi dự sinh nhật bạn xong, K điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade màu đen đỏ biển số 61E1-695.41 lưu thông trên đường DT741B hướng từ đường Quốc lộ 13 đến đường DT741 để về nhà. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 09 tháng 10 năm 2020, khi đến đoạn đường thuộc ấp 5, xã Hưng Hòa, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương thì va chạm vào phía sau xe đạp màu xanh do Nguyễn Hoàng Gia A điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra làm K và A ngã văng xuống đường và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Cùng ngày 09 tháng 10 năm 2020, A tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đen đỏ biển số 61E1-695.41 và 01 xe đạp màu xanh.

Hiện trường vụ tai nạn để lại dấu vết, kích thước như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, trời mưa, đường trơn trượt. Đoạn đường có trụ đèn chiếu sáng, được chia làm 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau bởi vạch kẻ đường. Phần đường xảy ra tai nạn là phần đường bên phải có hướng phương tiện lưu thông từ ngã ba bìa chiến thắng đến ngã ba Bó Lá rộng 2m95, phần đường bên trái rộng 3m06.

Xác định mép đường bên phải có hướng phương tiện lưu thông từ ngã ba bìa chiến thắng Bàu Bàng đến ngã ba Bó Lá làm lề chuẩn. Xác định trụ điện số 113 nằm trên lề đường bên trái làm điểm mốc.

Khoảng cách từ trụ điện số 113 đến lề chuẩn là 12m10.

Vùng va chạm nằm trên phần đường bên phải, khoảng cách từ vùng va chạm đo đến lề chuẩn, đến điểm mốc, đến trục sau xe đạp màu xanh, đến vết cày xe mô tô biển số 61E1-695.41, đến trục trước xe mô tô biển số 61E1-695.41 lần lượt là 0m85, 18m30, 12m90, 13m10, 15m10.

Xe đạp màu xanh sau tai nạn nằm ngã nghiêng bên phải trên lề đường bên phải, đầu xe đạp hướng về ngã ba Bó Lá, đuôi xe đạp hướng về ngã ba bìa chiến thắng Bàu Bàng, khoảng cách từ trục sau xe đạp đến lề chuẩn và đến trục sau xe mô tô biển số: 61E1-695.41 lần lượt là 2m15 và 5m93; khoảng cách từ trục trước bên trái đến lề chuẩn, đến vết máu và đến trục trước xe mô tô biển số 61E1-695.41 lần lượt là 2m05, 2m05 và 4m13.

Xe mô tô biển số 61E1-695.41 sau tai nạn để lại vết cày in trên mặt đường phần đường bên phải dài 3m65, khoảng cách từ đầu vết cày xe mô tô biển số 61E1-695.41 đo đến lề chuẩn là 1m30; khoảng cách từ cuối vết cày xe mô tô biển số 61E1-695.41 đo đến lề chuẩn và đến trục sau xe mô tô biển số 61E1-695.41 lần lượt là 1m30, 1m30. Chiều hướng của vết cày nhát dần hướng từ ngã ba bia chiến thắng Bàu Bàng đến ngã ba Bó Lá. Xe mô tô biển số 61E1-695.41 nằm ngã nghiêng bên phải trên phần đường bên phải, đầu xe mô tô biển số 61E1-695.41 hướng về ngã ba bia chiến thắng Bàu Bàng, hơi chéch về lề chuẩn, đuôi xe hướng về ngã ba Bó Lá, hơi chéch về lề trái; khoảng cách từ trục trước xe mô tô biển số 61E1-695.41 đo đến lề chuẩn và đến điểm đầu vết cày xe mô tô biển số 61E1-695.41 lần lượt là 1m70, 1m90; khoảng cách từ trục trước xe mô tô biển số 61E1-695.41 đo đến tâm vết máu là 2m20; khoảng cách từ trục sau xe mô tô biển số 61E1-695.41 đo đến lề chuẩn và đến điểm mốc lần lượt là 2m50 và 32m00.

Vết máu nằm trên phần đường bên phải, tâm vết máu trùng với lề chuẩn, diện tích vết máu là 0,25m x 0,38m, khoảng cách đo từ tâm vết máu đến trục trước xe mô tô biển số 61E1-695.41 là 2m20.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố, những người tham gia tố tụng này không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo các Biên bản tạm giữ phương tiện, tang vật liên quan đến vụ tai nạn giao thông cùng ngày 09 tháng 10 năm 2020, Công an huyện Bàu Bàng đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 61E1-695.41 và 01 xe đạp màu xanh không nhãn hiệu.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 819A/PC09-GDPY ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Hoàng Gia A là do đa chấn thương.

Đối với việc xác định nồng độ cồn của bị can Nguyễn Gia K tại thời điểm tham gia giao thông gây tai nạn xác định K có nồng độ cồn (Ethanol) là 161,20mg/dL trong máu của K.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận: 01 xe mô tô biển số 61E1-695.41, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, số khung 3645GY124046, số máy JA36E062276 bị hư hỏng như sau: vỡ đèn chiếu

sáng trước, võ ốp nhựa đèn chiếu sáng trước, võ mặt nạ, võ rời yếm chắn gió phải, mài mòn, cong đầu gác chân bên phải, võ thụng yếm chắn gió trái, gãy, bung võ cốt và yên sau, mài mòn gác chân sau bên phải; tổng giá trị thiệt hại 1.130.000 đồng

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận: 01 xe đạp không nhãn hiệu bị hư hỏng như sau: võ, biến dạng vành bánh sau xe, võ lốp sau, móp, cong biến dạng chắn bùn phía sau, thùng yên xe; tổng giá trị thiệt hại 460.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Honda Blade màu đen đỏ biển số: 61E1-695.41 do ông Nguyễn Trường S đứng tên chủ sở hữu. Ngày 22 tháng 9 năm 2020, ông S bán lại xe mô tô hiệu Honda Blade màu đen đỏ biển số: 61E1-695.41 cho K nhưng chưa thực hiện thay đổi chủ sở hữu. Ngày 05 tháng 01 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 32/QĐ-ĐTTH trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 61E1-695.41 cho Nguyễn Gia K.

Đối với chiếc xe đạp màu xanh là tài sản hợp pháp của bị hại A. Ngày 05 tháng 01 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử lý vật chứng số 31/QĐ-ĐTTH trả lại 01 xe đạp không nhãn hiệu cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Xuân D.

Quá trình tố tụng, Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định, kết luận định giá và xử lý vật chứng nêu trên.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Theo Đơn thỏa thuận ngày 30 tháng 10 năm 2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Thanh H là cha của K đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng cho gia đình của bị hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Xuân D. Cùng ngày, người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Xuân D có đơn xin bãi nại cho bị cáo K.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Xuân D yêu cầu bị cáo K bồi thường tiền cúng cơm cho bị hại A trong vòng 27 tháng, mỗi tháng 1.500.000 đồng. Tổng số tiền chị Xuân D yêu cầu bị cáo K bồi thường là 40.500.000 đồng.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSBB ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Gia K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo K theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về mức hình phạt: áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt tù bị cáo K từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: đã xử lý xong.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị cáo K đồng ý bồi thường thiệt hại số tiền 40.500.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại A là chị Xuân D nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo K và người đại diện hợp pháp của bị hại A.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Quá trình tố tụng, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình của bị hại. Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng không thông báo kết luận giám định cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác có liên quan; kết luận điều tra cho người tham gia tố tụng khác có liên quan là theo quy định tại khoản 2 Điều 214, khoản 2 Điều 222 và khoản 4 Điều 232 đây là thiếu sót cần khắc phục trong quá trình điều tra, truy tố những vụ án sau này.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K khai nhận: khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 10 năm 2020, tại đường DT741B thuộc ấp 5, xã Hưng Hòa, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, bị cáo K điều khiển xe mô tô sau khi sử dụng bia gây tai nạn với xe đạp do bị hại A điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả bị hại A tử vong. Bị cáo điều khiển xe khi không có giấy phép lái xe; điều khiển xe trong tình trạng đã sử dụng bia có nồng độ 161,20mg/dL vượt quá mức quy định. Hành vi của bị cáo K đã vi phạm vào khoản 8, 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và những tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 38/QĐ-KSĐT ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bàu Bàng, truy tố bị cáo Nguyễn Gia K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ được pháp luật bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, điều khiển xe trong tình trạng có dùng bia có nồng độ cồn trong máu 161,20mg/dL vượt quá mức quy định gây tai nạn gây thiệt hại tính mạng của bị hại A. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý bị cáo với một bản án nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét thấy, tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng nhiều, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, là vấn đề mà Nhà nước ta hết sức quan tâm và tìm cách hạn chế, khắc phục. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Long thương binh thương tật hạng 1/4, có bà nội là Nguyễn Thị Thái tham gia thanh niên xung phong thương binh thương tật hạng 2/4, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại A là chị Xuân D yêu cầu bị cáo K phải bồi thường số tiền cho bị hại A số tiền 40.500.000 đồng. Bị cáo K đồng ý bồi thường thiệt hại số tiền 40.500.000 đồng cho gia đình bị hại A. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo K và người đại diện hợp pháp của bị hại A là chị Xuân D không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 1

Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[7] Về xử lý vật chứng: cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 61E1-695.41 cho bị cáo K và 01 xe đạp không nhãn hiệu cho người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Xuân D, xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, khoản 2 Điều 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt tù bị cáo Nguyễn Gia K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Gia K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng Gia A tổng số tiền 40.500.000 đồng (bốn mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.025.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng